

Số: 06/BC-BCĐLN

TP. Bắc Ninh, ngày 02 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thanh tra, kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Trung thu năm 2018

Thực hiện Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của UBND thành phố Bắc Ninh về việc thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2018;

Ban chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm thành phố Bắc Ninh báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra như sau:

I. Công tác chỉ đạo

Ban chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm thành phố đã tham mưu cho UBND thành phố: Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và thành lập 02 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2018 trên địa bàn thành phố Bắc Ninh.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm:

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 21 đoàn, trong đó:

- Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến thành phố: 02 đoàn;

- Số đoàn kiểm tra tuyến xã: 19 đoàn.

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra tuyến thành phố:

Bảng 1. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất	255	06	04	66,67
2	Sơ chế, chế biến	1095	05	03	60,00
3	Kinh doanh	542	24	14	58,33
	Tổng số (1 + 2 + 3)	1892	35	21	60,00

Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	35	
2	Số cơ sở có vi phạm	14	40,00
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	05	14,29
Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo	00	00
	Số cơ sở bị phạt tiền	05	14,29
	Tổng số tiền phạt	14.000.000	

3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa	00	00
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm	00	00
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành	00	00
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	01	2,86
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy	02	
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn	00	00
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục	00	00
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo	00	00
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành	00	00
*	Các xử lý khác	00	00
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý	00	00
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)	09	25,71

Bảng 3. Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	00	00	00
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi	00	00	00
3	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	35	11	31,43
4	Điều kiện về con người	35	8	22,86
5	Công bố sản phẩm	35	00	00
6	Ghi nhãn thực phẩm	35	00	00
7	Quảng cáo thực phẩm	00	00	00
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	35	00	00
9	Vi phạm khác (ghi rõ)	00	00	00

Bảng 4. Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý	00	00	00
1.2	Vi sinh	00	00	00
	Tổng số xét nghiệm tại labo	00	00	00
2	Xét nghiệm nhanh	00	00	00
3	Cộng	00	00	00

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Thuận lợi:

- 19/19 UBND xã, phường được kiểm tra đã xây dựng kế hoạch và 19/19 xã, phường đã tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn; thông qua kiểm tra đã tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm;

- Các cơ sở hầu hết đều có các thủ tục hành chính liên quan đến việc kinh doanh; hàng hoá đều có nhãn, mác theo quy định.

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Hầu hết các cán bộ tham gia quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tuyến huyện và tuyến xã chưa có nghiệp vụ chuyên môn về an toàn thực phẩm;

- Kinh phí phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tuyến huyện, xã còn hạn chế.

3. Xử lý:

- Phạt hành chính 05 cơ sở, tổng số tiền: 14.000.000 đồng, lỗi không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và giấy khám sức khỏe định kỳ; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hết hạn.

- 01 cơ sở xin tự tiêu hủy tại chỗ khoảng 20 kg bim bim và ngô nui tằm gia vị không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị tuyến tỉnh:

- Tiếp tục mở các lớp tập huấn quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho cán bộ tuyến huyện và tuyến xã;

- Tăng cường công tác tập huấn chuyên môn về thanh tra, kiểm tra và các văn bản pháp quy mới cho tuyến huyện và tuyến xã;

- Bố trí kinh phí hỗ trợ cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm sạch và các chợ thí điểm mô hình đảm bảo ATTP trên địa bàn thành phố (đã có dự trù gửi Ban Quản lý ATTP tỉnh)./. *10*

Nơi nhận:

- BCĐ LNATTP tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- Ban Quản lý ATTP tỉnh Bắc Ninh (b/c);
- TT Thành uỷ, HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố (b/c);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan (đ/b);
- Lưu: VT, YT, KT.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN TT



[Signature]
Phó Chủ tịch UBND thành phố
Luu Đình Thực

